

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

G, ngày 24 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L.

Cùng địa chỉ: Thôn M, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L có quan hệ hôn nhân hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01 ngày 05/5/1999 của Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Anh, chị đã được Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L có 02 con chung là Trần Thị Yến N, sinh ngày 17/9/2005 và Trần Quốc D, sinh ngày 02/10/1999. Anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung và sự thỏa thuận của anh, chị bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L đã thỏa thuận được với nhau về người có nghĩa vụ chịu lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Trần Thị Yến N, sinh ngày 17/9/2005 cho đến khi cháu Trần Thị Yến N thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Lê Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung đã thành niên là Trần Quốc D, sinh ngày 02/10/1999, anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị L tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0011872 ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Chị Lê Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Văn Đính